

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 301-QĐ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy;
- Theo đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy tại Tờ trình số 4199-TTr/BTCTU ngày 30 tháng 6 năm 2025;

Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu như sau:

Điều 1. Chức năng

Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu do ban thường vụ cấp ủy cùng cấp quyết định thành lập, có chức năng tham mưu, giúp việc Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan (có con dấu và tài khoản riêng).

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tham mưu, thực hiện

(1) Triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan; chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp; kế hoạch công tác của ban thường trực, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban thường vụ, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các hoạt động phong trào theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở Thành phố; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; thực hiện quy chế dân chủ, giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

(2) Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên cổ vũ đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(3) Hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân theo quy định. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

(4) Hướng dẫn thực hiện Điều lệ, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công, phân cấp.

(5) Sơ kết, tổng kết công tác mặt trận, đoàn thể, hội và các cuộc vận động, các phong trào thi đua theo phân công, phân cấp.

(6) Quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực và kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Đề xuất các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích đối với cán bộ, công chức và người lao động trong Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu.

(7) Thực hiện nhiệm vụ khác do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban thường vụ, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp giao.

2. Chủ trì, phối hợp

(1) Chủ trì, thống nhất hành động để tổ chức triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước mang tính toàn dân, toàn diện; đại diện chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đoàn viên, hội viên; phối hợp tổ chức các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế, gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã hội.

(2) Phối hợp, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách các cấp vững mạnh; hướng mạnh hoạt động về cơ sở, địa bàn dân cư, gắn bó với đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

(3) Tổng hợp, thông tin về tình hình hội viên, đoàn viên, Nhân dân và kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Thường trực.

(4) Quản lý tài chính, tài sản, biên chế theo quy định; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động theo thẩm quyền.

3. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội

(1) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Chương trình phối hợp thống nhất hành động trong hệ thống Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

(2) Kiểm tra, giám sát công tác huy động xã hội, tiếp nhận các khoản quyên góp, hỗ trợ, ủng hộ của các cá nhân và tổ chức thuộc các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức.

(3) Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo quy định của luật, Điều lệ và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu gồm: Chủ tịch, từ 4 đến 5 Phó Chủ tịch kiêm trưởng các tổ chức chính trị - xã hội (đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, công đoàn, hội nông dân (nếu có)), trong đó lựa chọn, phân công 1 đồng chí làm Phó Chủ tịch Thường trực.

Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu gồm: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, công chức giúp việc. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu là thủ trưởng cơ quan, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu là phó thủ trưởng cơ quan.

Điều 4. Biên chế

Biên chế của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu do cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Biên chế Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu: khoảng 8-10 biên chế, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, công chức giúp việc. Trước mắt có thể bố trí biên chế nhiều hơn (bao gồm cán bộ, công chức cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của cấp huyện, cấp xã hiện có, và có thể một số cán bộ, công chức cấp tỉnh); sau khi hoàn thiện vị trí việc làm, tối đa sau thời gian 5 năm phải thực hiện đúng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu được sử dụng đội ngũ chuyên gia, tình nguyện viên, cộng tác viên, tư vấn tự nguyện theo quy định.

Điều 5. Mỗi quan hệ công tác, quy chế làm việc

1. Mỗi quan hệ công tác giữa Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu với cấp ủy đảng các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và Điều lệ của từng tổ chức. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu là đầu mối phối hợp công tác với các cơ quan, đơn vị cùng cấp.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, phường, đặc khu ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Cơ quan bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, công khai, dân chủ, minh bạch.

3. Đảng ủy xã, phường, đặc khu lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện đối với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu; Đảng ủy xã, phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện Quy định này.

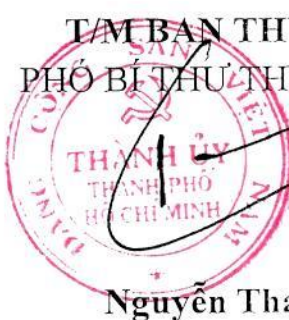
2. Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp với Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Thường vụ đảng ủy xã, phường, đặc khu và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh mới thì Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy) để nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Quy định có hiệu lực thi hành kể từ 01 tháng 7 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh,
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, đặc khu,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thanh Nghị